

Số: 80/2019/DTD-CV  
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận

Hà Nam, ngày 21 tháng 08 năm 2019

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Nguyễn Thị Định, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Mã chứng khoán: **DTD**

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng bán niên năm 2019 trước và sau soát xét của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2019 trước và sau soát xét của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt, xin giải trình về trường hợp số liệu hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong BCTC riêng và hợp nhất quý 2 đã công bố so với BCTC riêng và hợp nhất bán niên được soát xét của Công ty có chênh lệch quá 5% cụ thể như sau:

- Đối với BCTC riêng bán niên đã được soát xét năm 2019, Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo là 12.040.166.466 đồng, giảm 831.736.819 đồng (tương ứng 6,91%) so với lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng Quý II năm 2019 là 12.871.903.285 đồng. Đối với BCTC hợp nhất bán niên đã được soát xét năm 2019, lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo là 81.652.789.762 đồng, giảm 887.210.128 đồng (tương ứng 1,08%) so với lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC hợp nhất Quý II năm 2019 là 82.539.999.890 đồng.

Nguyên nhân.

- Đối với BCTC riêng bán niên đã được soát xét năm 2019, Giá vốn hàng bán trên báo cáo là 78.526.363.207 đồng tăng 875.386.326 đồng (tương ứng 1,11%) so với trên BCTC riêng quý 2 năm 2019 đã công bố là 77.650.976.881 đồng. Đối với BCTC hợp nhất đã được soát xét năm 2019, Giá vốn hàng bán trên báo cáo là 68.113.322.874 đồng tăng 875.386.326 đồng (tương ứng 1,3%) so với trên BCTC hợp nhất quý 2 năm 2019 đã công bố là 67.237.936.548 đồng. Nguyên nhân là do chênh lệch khấu hao tài sản cố định sau soát xét đối với nhà máy nước sạch Liêm Tuyên. Việc ghi nhận tài sản Nhà máy nước sạch tăng trong kỳ dẫn đến chi phí khấu hao tăng.



- Đối với BCTC riêng bán niên đã được soát xét năm 2019, Chi phí tài chính trên báo cáo là 471.018.698 đồng tăng 360.148.698 đồng (tương ứng 76,46%) so với trên BCTC riêng Quý II năm 2019 đã công bố là 110.870.000 đồng. Nguyên nhân là do dự phòng khoản đầu tư vào công ty liên kết (tại Công ty Tân Cảng Đồng Văn ICD) tăng sau soát xét. Khoản mục này được thể hiện tại mục Phần lãi lỗ công ty Liên danh liên kết trên BCTC hợp nhất bán niên đã được soát xét năm 2019.
- Đối với BCTC riêng bán niên đã được soát xét năm 2019, Thu nhập khác trên báo cáo là 921.712.470 đồng tăng 275.864.000 đồng (tương ứng 29,93%) so với BCTC riêng Quý II năm 2019 đã công bố là 645.848.470 đồng. Đối với BCTC hợp nhất riêng đã được soát xét năm 2019, thu nhập khác trên báo cáo cũng có biến động tương tự BCTC riêng bán niên. Nguyên nhân là do tăng các khoản thu nhập khác sau soát xét.

Từ sự thay đổi về giá vốn hàng bán, chi phí tài chính và thu nhập khác nêu trên là 03 yếu tố chính dẫn đến việc chi phí thuế TNDN và lợi nhuận sau thuế TNDN cũng thay đổi giảm trước và sau khi soát xét.

***Trân trọng!***

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS: để b/c;
- Ban GD: để biết;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Huy Cường*

